BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 75 /BCB-TNBD	*Bình Dương, ngày 08 tháng 6 năm 2024*

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Bình Dương

Số giấy phép hoạt động: 101/BYT-GPHĐ, Cơ quan cấp: Bộ Y tế, cấp ngày 07 tháng 12 năm 2020.

Địa chỉ: 151, Huỳnh Văn Cù, Phường Chánh Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa II Phạm Thành Kiên.

Điện thoại liên hệ: (+84) 274 3835 117; Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định số: 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

a. Bác sĩ Y khoa;

b. Điều dưỡng;

c. Hộ sinh;

d. Kỹ thuật y;

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: *Theo Phụ lục 1 đính kèm.*

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không có.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: *Theo Phụ lục 2 đính kèm.*

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố. Kính mong Bộ Y tế xem xét, công bố thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 3701604767-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM
TỈNH BÌNH DƯƠNG

BS.CKII Phạm Thành Kiên

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TƯ NHÂN BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

1. CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ Y KHOA

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 75 /BCB-TNBD ngày 08/6/2024)

Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương xây dựng Chương trình hướng dẫn thực hành để để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sĩ y khoa.

II. THỜI GIAN: 12 tháng.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

Bác sĩ y khoa: Nội dung thực hành của bác sĩ y khoa (người có văn bằng Bác sĩ y khoa, Bác sĩ đa khoa hoặc cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định của Thông tư số 42/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đào tạo bổ sung đối với người có văn bằng cử nhân y khoa do nước ngoài cấp để được công nhận là Bác sĩ) phải phù hợp với chương trình đào tạo, chuẩn năng lực nghề nghiệp của Bác sĩ đa khoa và phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề của bác sĩ y khoa.

IV. NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

- Bác sĩ có phạm vi hành nghề y khoa hoặc bác sĩ có phạm vi hành nghề chuyên khoa (trừ bác sĩ y học cổ truyền, bác sĩ y học dự phòng, bác sĩ răng hàm mặt).
- Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

V. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung: Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 12 tháng bác sĩ y khoa, học viên có khả năng áp dụng kiến thức, chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị một số bệnh lý cấp cứu và các bệnh lý cơ bản thường gặp.

VI. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

1. Nội dung:

- Thực hiện theo nội dung hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian thực hành là 12 tháng gồm tất cả các chuyên khoa sau: chuyên khoa Nội trong đó có Hồi sức cấp cứu; Chuyên khoa Ngoại; Chuyên khoa Sản phụ khoa; Chuyên khoa Nhi; và một số kỹ thuật của chuyên khoa khác.

- Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời lượng là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết).

2. Quy định về thời gian thực hành cho từng đối tượng

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu	12 tuần	480 tiết
2	Thực hành lâm sàng Nội khoa	Khoa Nội tổng hợp	12 tuần	560 tiết
3	Thực hành lâm sàng Ngoại khoa	Khoa Ngoại – gây mê hồi sức	10 tuần	400 tiết
4	Thực hành lâm sàng Sản Phụ khoa	Khoa Phụ Sản	4 tuần	160 tiết
5	Thực hành lâm sàng Nhi khoa	Khoa Nhi	4 tuần	160 tiết
6	Thực hành lâm sàng các chuyên khoa lẻ(Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Mắt, Da liễu, và một số kỹ thuật của chuyên khoa khác)	Khoa Khám bệnh	6 tuần	240 tiết
7	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo; Quy định; Quy chế bệnh viện; Luật khám chữa bệnh; Ôn tập; Lượng giá, đánh giá.	Hội trường	2 tuần	80 tiết
Tổng cộng			**50 tuần**	**2.080 tiết**

VII. CẤP GIẤY XÁC NHẬN THỰC HÀNH:

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành 12 tháng với phạm vi hành nghề Bác sĩ y khoa:

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Đánh giá thực hành từ mức đạt trở lên theo đánh giá của người hướng dẫn thực hành.

Mẫu giấy xác nhận hoàn thành thực hành theo Phụ lục I, Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh".

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Sở Y tế Bình Dương;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN

M.S.D.N:3701604767-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM
TỈNH BÌNH DƯƠNG

BS.CKII Phạm Thành Kiên

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TƯ NHÂN BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

2. CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 75/BCB-TNBD ngày 08/6/2024)

Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương xây dựng Chương trình hướng dẫn thực hành để để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng.

II. THỜI GIAN: 06 tháng.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Văn bằng cao đẳng Điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp, cao đẳng Điều dưỡng.

- Văn bằng cử nhân Điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương văn bằng cử nhân Điều dưỡng.

V. NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

- Thạc sĩ, cử nhân, cao đẳng Điều dưỡng có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong Quản lý điều dưỡng; đáp ứng tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh" và Nghị định 111/2017/NĐ-CP về "Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe".

- Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

VI. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Kết thúc chương trình đào tạo thực hành 06 tháng Điều dưỡng, học viên có khả năng áp dụng kiến thức, chuyên môn trong chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

1. Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện;

2. Giải thích được các bước của quy trình điều dưỡng;

3. Vận dụng kiến thức cơ bản về cấu trúc, chức năng hoạt động của các cơ quan hệ thống trong cơ thể vào thực hành chăm sóc điều dưỡng;

4. Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn . lực chăm sóc người bệnh;

5. Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trưng chăm sóc người bệnh;

6. Nhận dạng được các vấn đề, yếu tố nguy cơ đến sức khỏe và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác điều dưỡng;

7. Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình.

VII. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1	Thực hành chăm sóc và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh	Phòng điều dưỡng	1 tuần	40
2	Thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu	4 tuần	160
3	Thực hành chuyên khoa tự chọn	Khoa tự chọn	20 tuần	800
4	Khai giảng, bế giảng, ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá	Phòng Điều dưỡng Hội trường	1 tuần	40
Tổng			**26 tuần**	**1.040 tiết**

IX. CẤP GIẤY XÁC NHẬN THỰC HÀNH:

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành 06 tháng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng.

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Đánh giá thực hành từ mức đạt trở lên theo đánh giá của người hướng dẫn thực hành.

Mẫu giấy xác nhận hoàn thành thực hành theo Phụ lục I, Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh".

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Sở Y tế Bình Dương;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN

M.S.D.N: 3701604767-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM
TỈNH BÌNH DƯƠNG

BS.CKII Phan Thành Hiên

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TƯ NHÂN BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

3. CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT VIÊN XÉT NGHIỆM Y HỌC

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 75 /BCB-TNBD ngày 08/6/2024)

Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương xây dựng Chương trình hướng dẫn thực hành để để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học.

II. THỜI GIAN: 06 tháng.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Văn bằng cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp, cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học.

- Văn bằng cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương văn bằng cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học.

V. NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

- Bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ, cử nhân, cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong công tác tại Khoa Xét nghiệm; đáp ứng tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh" và Nghị định 111/2017/NĐ-CP về "Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe".

- Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm trở lên.

VI. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung: Sau khi kết thúc khóa học, học viên được xác nhận thời gian thực hành là cơ sở cấp chứng chỉ hành nghề theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu kiến thức:

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về huyết học và An toàn truyền máu.

- Trình bày được một số kiến thức cơ bản về sinh lý máu, các thông số huyết học bình thường và một số thay đổi bệnh lý.

- Trình bày được một số kiến thức cơ bản về Hóa sinh lâm sàng.

- Trình bày được một số kiến thức cơ bản về cơ chế Đông và Cầm máu

- Trình bày được một số nguyên tắc về đảm bảo an toàn sinh học phòng xét nghiệm.

- Trình bày được một số nguyên tắc, phương pháp đảm bảo chất lượng xét nghiệm, thực hiện Nội và Ngoại kiểm tra về Hóa sinh; Huyết học; Đông máu; Truyền máu; và Vi sinh cơ bản.

- Trình bày được đơn vị quốc tế sử dụng trong Hóa sinh

- Trình bày được các phương pháp đo quang dùng trong XN Hoá sinh.

- Kể tên một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.

- Trình bày phương pháp xét nghiệm chẩn đoán một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.

- Trình bày nguyên lý, mục đích, cách tiến hành kỹ thuật đánh giá độ nhạy của vi khuẩn với kháng sinh bằng phương pháp khoanh giấy khuếch tán.

- Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản tế bào bằng Giemsa, Gram.

Mục tiêu kỹ năng:

- Thực hiện thành thạo kỹ thuật lấy máu, lấy bệnh phẩm, nhận mẫu xét nghiệm

- Thực hiện các kỹ thuật về Huyết học, tế bào máu, tế bảo nước dịch.

- Thực hành thành thạo một số xét nghiệm đông máu cơ bản như: TQ; TCK, Fibrinogen và biện luận kết quả

- Thực hiện được việc cấp, phát máu, chế phẩm máu: Định nhóm máu, phản ứng hòa hợp, Coombs

- Thực hành bảo quản mẫu bệnh phẩm, lưu và hủy mẫu.

- Làm và biện luận được thông số tổng phân tích nước tiểu, các xét nghiệm trong dịch não tuỷ, dịch chọc dò; xét nghiệm điện giải: XN khí máu.

- Thực hành được một số xét nghiệm Sinh hóa, Miễn dịch cơ bản: Ure, Glucose, Creatinin, SGOT, SGPT, Cholesterol, Triglycerid, Protid TP. Amylase; định lượng Protein trong nước tiểu, dịch chọc dò; ...trên hệ thống xét nghiệm.

- Định danh được một số vi khuẩn Gram (-) gây bệnh thường gặp: Họ vi khuẩn đường ruột (Enterobacteriaceae), Pseudomonas aeruginose, Acinetobacter baumannii.

- Định danh được một số vi khuẩn Gram (+) gây bệnh thường gặp: Staphylococcus aureus. Streptococcus pneumoniae, Streptococcus pyogenes, Enterococci.

- Thực hiện được quy trình kỹ thuật đánh giá độ nhạy của vi khuẩn với kháng sinh.

- Sử dụng được các trang thiết bị cơ bản trong phòng xét nghiệm và xử lý dụng cụ thí nghiệm trong Hóa sinh, Huyết học, Đông máu, Vi sinh…

- Thực hiện quản lý chất lượng: Thực hiện QC, QA

VII. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1	Nhận, lấy, lưu và Hủy mẫu Thực hành tại chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Khoa Xét nghiệm Khoa Cấp cứu	4 tuần	160 tiết
2	Huyết học Truyền máu	Khoa Xét nghiệm	6 tuần	240 tiết
4	Hóa sinh	Khoa Xét nghiệm	6 tuần	240 tiết
3	Đông máu	Khoa Xét nghiệm	6 tuần	240 tiết
3	Vi sinh	Khoa Xét nghiệm	6 tuần	240 tiết
5	Tế bào học và quản lý chất lượng	Khoa Xét nghiệm	4 tuần	160 tiết
6	Khai giảng, bế giảng, ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá	Khoa Xét nghiệm Hội trường	1 tuần	40 tiết
Tổng			**27 tuần**	**1.080 tiết**

IX. CẤP GIẤY XÁC NHẬN THỰC HÀNH:

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành 09 tháng với phạm vi hành nghề Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học.

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Đánh giá thực hành từ mức đạt trở lên theo đánh giá của người hướng dẫn thực hành.

Mẫu giấy xác nhận hoàn thành thực hành theo Phụ lục I, Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh".

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Sở Y tế Bình Dương;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN

M.S.D.N:3701604767-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM
TỈNH BÌNH DƯƠNG

BS.CKII Phạm Thành Kiên

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TƯ NHÂN BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

4. CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT VIÊN HÌNH ẢNH Y HỌC

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 75 /BCB-TNBD ngày 08/6/2024)

Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương xây dựng Chương trình hướng dẫn thực hành để để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật viên hình ảnh y học.

II. THỜI GIAN: 06 tháng.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Văn bằng cao đẳng Kỹ thuật viên hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp, cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học.

- Văn bằng cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương văn bằng cử nhân Kỹ thuật viên hình ảnh Y học.

V. NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

- Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ, cử nhân, cao đẳng Kỹ thuật viên hình ảnh y học có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong công tác tại Khoa Chẩn đoán hình; đáp ứng tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh" và Nghị định 111/2017/NĐ-CP về "Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe".

- Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm trở lên.

VI. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung: Sau khi kết thúc khóa học, học viên được xác nhận thời gian thực hành là cơ sở cấp chứng chỉ hành nghề theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu kiến thức:

- Hiểu được nguyên lý tia X và an toàn bức xạ.

- Trình bày được các kỹ thuật chụp X quang cơ bản, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.

- Nhật biết được một số bệnh lý thường gặp về thần kinh, hô hấp, tiêu hoa, tiết niệu sinh dục, cơ xương khớp... trên phim chụp Xquang, cắt lớp vi tính cơ bản và cộng hưởng từ

Mục tiêu kỹ năng:

- Thực hiện được các kỹ năng trên máy về kỹ thuật chụp X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ và một số kỹ thuật nhận biết hình ảnh cơ bản trên cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ.

- Dựa vào các dấu hiệu lâm sàng để đưa ra kỹ thuật chụp X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ cho mỗi trường hợp cụ thể để giúp bác sĩ chẩn đoán.

- Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản của kỹ thuật chụp X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.

Mục tiêu thái độ:

- Có tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, có ý thức hợp tác trong khi làm việc.

- Ứng xử hợp lý trước các tình huống thực tế, có được sự tin cậy của bệnh nhân và người nhà.

- Biết được những kiến thức liên quan đến an toàn trong chụp X quang, cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ.

VII. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu, Khoa CĐHA	4 tuần	160 tiết
2	Kỹ thuật chụp Xquang cơ bản	Khoa CĐHA	7 tuần	280 tiết
3	Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	Khoa CĐHA	7 tuần	280 tiết
4	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ	Khoa CĐHA	7 tuần	280 tiết
5	Khai giảng, bế giảng, ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá.	Khoa CĐHA	1 tuần	40 tiết
Tổng			**26 tuần**	**1.040 tiết**

IX. CẤP GIẤY XÁC NHẬN THỰC HÀNH:

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành 06 tháng với phạm vi hành nghề Kỹ thuật viên hình ảnh y học.

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Đánh giá thực hành từ mức đạt trở lên theo đánh giá của người hướng dẫn thực hành.

Mẫu giấy xác nhận hoàn thành thực hành theo Phụ lục I, Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh".

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Sở Y tế Bình Dương;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN

M.S.D.N:3701604767-C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM TỈNH BÌNH DƯƠNG

BS.CKII Phạm Thành Hiên

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TƯ NHÂN BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

5. CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH HỘ SINH

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 75/BCB-TNBD ngày 08/6/2024)

Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương xây dựng Chương trình hướng dẫn thực hành để để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Hộ sinh.

II. THỜI GIAN: 06 tháng.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Văn bằng cao đẳng Hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp, cao đẳng Hộ sinh.

- Văn bằng cử nhân Hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương văn bằng cử nhân Hộ sinh.

V. NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

- Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II, bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ; cử nhân, cao đẳng Hộ sinh có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong công tác tại khoa Phụ Sản; đáp ứng tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh" và Nghị định 111/2017/NĐ-CP về "Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe".

- Có chứng chỉ hành nghề và thời gian hành nghề liên tục từ 03 năm trở lên.

VI. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên ngành hộ sinh có thể hiểu và giải thích được những mối liên quan giữa xã hội, văn hóa, sức khỏe cộng đồng trong chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh; có kiến thức và kỹ năng trong chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh qua các thời kỳ: trước khi mang thai, trong thời kỳ thai nghén, trong chuyển dạ và sinh đẻ và trong thời gian hậu sản; có kiến thức, kỹ năng chăm sóc và tư vấn cho phụ nữ thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi hoàn thành khóa học, học viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Mục tiêu kiến thức:

- Có kiến thức nền tảng và nâng cao của nhóm kiến thức ngành và chuyên ngành trong lĩnh vực Hộ sinh để có thể chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh qua các thời kỳ và trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

Mục tiêu kỹ năng:

- Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực sản phụ khoa, sơ sinh phù hợp với bối cảnh văn hóa, xã hội, y tế cộng cộng và đạo đức nghề nghiệp.
- Có kỹ năng tự nghiên cứu và khám phá kiến thức, tự phát triển chuyên môn liên tục.
- Có kỹ năng tư duy hệ thống, tổng hợp kiến thức chung của ngành và chuyên ngành ứng dụng trong thực hành chuyên môn phù hợp hệ thống y tế và hướng dẫn quốc gia.
- Thực hiện được các kỹ năng nghề nghiệp trong chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh qua các trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

VII. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu	4 tuần	160 tiết
2	Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	20 tuần	800 tiết
3	Khai giảng, bế giảng, ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá.	Khoa Phụ Sản	2 tuần	40 tiết
Tổng			**26 tuần**	**1.040 tiết**

IX. CẤP GIẤY XÁC NHẬN THỰC HÀNH:

Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành 06 tháng với phạm vi hành nghề Kỹ thuật viên hình ảnh y học.

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Đánh giá thực hành từ mức đạt trở lên theo đánh giá của người hướng dẫn thực hành.

Mẫu giấy xác nhận hoàn thành thực hành theo Phụ lục I, Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 "Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh".

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Sở Y tế Bình Dương;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN

M.S.D.N:3701604767-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM TỈNH BÌNH DƯƠNG

BS.CKII. Phạm Thành Kiên

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Kèm theo Bản công bố số: 45 /BCB-TNBD ngày 07/6/2024) của Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương về việc Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành)

TT	STT	Người hướng dẫn	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động ghi trong CCHN/GPHN	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
	I. Bác sĩ							
1	1	Dặng Đình Thương	003240/BD-CCHN	16/09/2013	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	Bác sỹ Khoa Cấp cứu	Chuyên khoa II Hồi sức cấp cứu
2	2	Nguyễn Quang Hòa	002288/BD-CCHN	28/05/2013	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Phạm vi chuyên môn bổ sung: Khám chữa bệnh Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh
3	3	Phan Thị Thùy Đông	006345/AG-CCHN	12/07/2017	Sở Y tế An Giang	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - Phạm vi chuyên môn bổ sung: Khám chữa bệnh Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh
4	4	Huỳnh Hoạch Phến	041292/HCM-CCHN	21/11/2017	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Chuyên khoa I Nội thần kinh
5	5	Lê Xuân Đức	001539/BD-CCHN	14/1/2013	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Thạc sĩ Quản lý bệnh viện, Bác sỹ
6	6	Hồ Thị Thanh Tâm	001768/DNAI-CCHN	30/3/2018	Sở Y tế Đồng Nai	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa - Phạm vi chuyên môn bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Thạc sĩ Tai Mũi Họng
7	7	Trượng Văn Trang	008044/BD-CCHN	23/06/2020	Sở Y tế Bình Dương	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Phạm vi bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học Gia đình	Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Thạc sĩ quản lý bệnh viện, Chuyên khoa I Y học gia đình
8	8	Phạm Văn Vũ	002540/BD-CCHN	07/03/2013	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Chuyên khoa I Tai Mũi Họng
9	9	Trương Thị Hương	001891/BD-CCHN	18/03/2013	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, Chữa bệnh nội khoa Phạm vi bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Bác sỹ Khoa Khám bệnh	Chuyên khoa I Da liễu
10	10	Hứa Minh Hải	002351/BRVT-CCHN	11/08/2014	Sở Y tế Bà Rịa Vũng Tàu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp - Bổ sung phạm vi hoạt động: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Bác sỹ Khoa Ngoại	Chuyên khoa I Ngoại khoa
11	11	Phạm Thành Kiên	000518/BP-CCHN	27/09/2012	Sở Y tế Bình Phước	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Phạm vi chuyên môn bổ sung: Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	Bác sỹ Khoa Ngoại	Chuyên khoa II Quản lý y tế, Chuyên khoa I Ngoại khoa
12	12	Lê Văn Điền	039853/HCM-CCHN	04/07/2018	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác sỹ Khoa Nhi	Chuyên khoa I Nhi khoa
13	13	Nguyễn Hoàng Cường	044772/BYT-CCHN	05/02/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ Khoa Nội Tổng hợp	Bác sỹ
14	14	Trần Trương Kim Anh	4718/BTH-CCHN	30/12/2019	Sở Y tế Bình Thuận	Khám bệnh, Chữa bệnh chuyên khoa nội	Bác sỹ Khoa Nội Tổng hợp	Thạc sĩ, Chuyên khoa I Nội khoa-Tim mạch

TT	STT	Người hướng dẫn	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động ghi trong CCHN/GPHN	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
15	15	Trương Trần Chí	002097/ĐNAI-CCHN	23/06/2017	Sở Y tế Đồng Nai	Khám bệnh, Chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ Khoa Nội Tổng hợp	Chuyên khoa I Lão khoa
16	16	Trà Thanh Phương	001218/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Chuyên khoa I Ngoại khoa
17	17	Nguyễn Phạm Minh Tùng	027893/HCM-CCHN	12/12/2017	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Chuyên khoa I Sản phụ khoa
18	18	Nguyễn Thị Hà Trang	012574/ĐNAI-CCHN	06/04/2020	Sở Y tế Đồng Nai	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Chuyên khoa I Sản phụ khoa
19	19	Phạm Anh Tuấn	010450/ĐNAI-CCHN	18/10/2016	Sở Y tế Đồng Nai	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Bác sỹ
	II	**ĐIỀU DƯỠNG**						
20	1	Lữ Ngọc Chinh	001188/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện	Cử nhân
21	2	Trịnh Thị Ly	001725/BD-CCHN	04/03/2013	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Phụ Sản	Cao đẳng
22	3	Hoàng Thị Thúy Liễu	0002852/QB-CCHN	31/08/2015	Sở Y tế Quảng Bình	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cao đẳng
23	4	Hoàng Thị Thúy Nga	0004591/BD-CCHN	18/10/2006	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cử nhân
24	5	Nguyễn Thị Hồng Phượng	006226/BD-CCHN	24/10/2017	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cao đẳng
25	6	Nguyễn Thị Ny Nơ	007067/BD-CCHN	21/02/2019	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cao đẳng
26	7	Nguyễn Thị Thúy Kiều	008198/BD-CCHN	25/08/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cao đẳng
27	8	Phạm Thị Ngọc Hà	007990/BD-CCHN	25/05/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cử nhân
28	9	Trần Thị Như Thùy	001187/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Nội Tổng hợp	Cử nhân
29	10	Nguyễn Thị Thanh Thùy	008186/BD-CCHN	25/08/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Điều dưỡng Khoa Nhi	Cao đẳng

TT	STT	Người hướng dẫn	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động ghi trong CCHN/GPHN	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
30	11	Nguyễn Thị Thu Thủy	005145/QNG-CCHN	29/11/2019	Sở Y tế Quảng Ngãi	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Điều dưỡng Khoa Nhi	Cao đẳng
31	12	Tạ Thị Thu Phương	008303/BD-CCHN	05/11/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Nhi	Cao đẳng
32	13	Võ Thị Phụng	001200/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Nhi	Cao đẳng
33	14	Bùi Thị Yến	007294/BD-CCHN	21/06/2019	Sở Y tế Bình Dương	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chưa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y Tế, Bộ nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sy, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cử nhân
34	15	Bùi Văn Thạo	001821/BD-CCHN	04/03/2013	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cao đẳng
35	16	Châu Thi Cẩm Vân	005854/BD-CCHN	29/05/2017	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức dnah nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cao đẳng
36	17	Đoàn Thị Hoài	006660/BD-CCHN	15/06/2018	Sở Y tế Bình Dương	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chưa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y Tế, Bộ nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sy, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cử nhân
37	18	Hà Thị Thủy	002469/HT-CCHN	20/02/2019	Sở Y tế Hà Tĩnh	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cao đẳng
38	19	Lê Thu Hiền	007140/BD-CCHN	18/04/2019	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức dnah nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cao đẳng
39	20	Nguyễn Thị Mai Hương	008865/BD-CCHN	17/03/2021	Sở Y tế Bình Dương	Phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức dnah nghề nghiệp điều dưỡng.	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cử nhân
40	21	Nguyễn Thi Thủy Tiên	001213/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cử nhân
41	22	Phạm Thị Thi	005518/BD-CCHN	29/05/2017	Sở Y tế Bình Định	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều Dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số. 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cao đẳng

TT	STT	Người hướng dẫn	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động ghi trong CCHN/GPHN	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
42	23	Vũ Thị Lương	001779/BD-CCHN	04/03/2013	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Ngoại	Cao đẳng
43	24	Bùi Thị Tuyết Ngân	038496/BYT-CCHN	26/9/2018	Bộ Y tế	Thực hiện theo thông tư số 26/2016/TTLT BYT-NVV ngày 07/10/2015 quy định mã số, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cử nhân
44	25	Hoàng Thị Vân Nga	001205/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cao đẳng
45	26	Huỳnh Thị Cẩm Loan	046329/HCM-CCHN	16/09/2019	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cao đẳng
46	27	Huỳnh Thị Lan	008275/BD-CCHN	24/09/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cao đẳng
47	28	Lưu Thị Kim Loan	006932/BD-CCHN	21/11/2018	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cao đẳng
48	29	Trần Thị Bích Ân	001194/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cử nhân
49	30	Trần Thị Thanh Trúc	0032992/HCM-CNHN	14/12/2015	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cao đẳng
50	31	Đỗ Thị Thu Huyền	006856/BD-CCHN	18/10/2018	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	Cao đẳng
51	32	Hoàng Trọng Kiều	006858/BD-CCHN	18/10/2018	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức dnah nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	Cao đẳng
52	33	Nguyễn Thị Kim Hoa	008372/BD-CCHN	30/11/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	Cao đẳng
53	34	Nguyễn Thị Nụ	001728/BD-CCHN	04/03/2013	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	Cử nhân
54	35	Phạm Văn Đăng	001219/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	Cao đẳng

TT	STT	Người hướng dẫn	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động ghi trong CCHN/GPHN	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
55	36	Trần Khánh An	1941/NT-CCHN	21/04/2017	Sở Y tế Ninh Thuận	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	Cao đẳng
	III	**HỘ SINH**						
56	1	Nguyễn Thị Diệu	001215/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Hộ sinh Khoa Phụ Sản	Cử nhân
57	2	H' Ái ADRÔNG	008142/BD-CCHN	24/07/2020	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Hộ sinh Khoa Phụ Sản	Cao đẳng
58	3	Hứa Thị Hồng	008492/BD-CCHN	16/02/2021	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Hộ sinh Khoa Phụ Sản	Cao đẳng
59	4	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	048875/HCM-CCHN	29/06/2020	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản	Cao đẳng
60	5	Phạm Bích Liên	006857/BD-CCHN	18/10/2018	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức dnah nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản	Cao đẳng
61	6	Thái Thị Duyên	007190/BD-CCHN	17/05/2019	Sở Y tế Bình Dương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn, chức dnah nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,kỹ thuật y.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản	Cao đẳng
	IV	**KỸ THUẬT VIÊN Y (HÌNH ẢNH Y HỌC)**						
63	1	Trương Xuân Lực	060208/HCM-CCHN	28/05/2013	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chuẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thạc sĩ quản lý bệnh viện, Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh
64	2	Lữ Văn Tiêm	004530/BRVT-CCHN	01/02/2018	Sở Y tế Bà Rịa Vũng Tàu	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp KTV chuẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên hình ảnh y học Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Cao đẳng
65	3	Phạm Văn Chiến	001220/BD-CCHN	17/09/2012	Sở Y tế Bình Dương	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Cao đẳng
	V	**KỸ THUẬT VIÊN Y (XÉT NGHIỆM Y HỌC)**						
66	1	Đào Thị Thanh Hải	000155/BD-CCHN	09/04/2012	Sở Y tế Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm	Bác sỹ Khoa Xét nghiệm	Chuyên khoa I Huyết học truyền máu

TT	STT	Người hướng dẫn	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động ghi trong CCHN/GPHN	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
67	2	Ngô Văn Nhân	004605/TTH-CCHN	27/09/2019	Sở Y tế Thừa Thiên Huế	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học Khoa Xét nghiệm	Cao đẳng
68	3	Nguyễn Đức Huy	006931/BD-CCHN	21/11/2018	Sở Y tế Bình Dương	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học Khoa Xét nghiệm	Cao đẳng
69	4	Nguyễn Hải Yến	0005386/BD-CCHN	19/07/2016	Sở Y tế Bình Dương	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học Khoa Xét nghiệm	Cao đẳng

M.S.D.N:3701604767-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THUẬN MỸ TDM
TỈNH BÌNH DƯƠNG

PHỤ LỤC 2
ĐỐI TƯỢNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số: 75 /BCB-TNBD ngày 08/6/2024) của Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương về việc Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

1. Tên cơ sở: **Bệnh viện đa khoa Tư nhân Bình Dương**

2. Hình thức hoạt động: **Bệnh viện đa khoa**

3. Phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp *(Theo Quyết định số 2996/QĐ-BYT ngày 15/8/2006 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn)* : Cấp cứu; Khám điều trị các bệnh Nội khoa, Nhi khoa; Ngoại khoa; Sản phụ khoa - Kế hoạch hóa gia đình; Tiêm chủng; Cận lâm sàng (Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng).

STT	TT	Đối tượng hướng dẫn	Số lượng có thể tiếp nhận	Chuyên khoa thực hành theo Thông tư 32/TT-BYT
	I	**BÁC SỸ**	**10**	
1	1	Bác sỹ Y khoa	10	Bác sỹ phạm vi hành nghề Y khoa
	II	**ĐIỀU DƯỠNG**	**30**	
2	1	Cử nhân	10	Điều dưỡng
3	2	Cao đẳng	20	Điều dưỡng
	III	**HỘ SINH**	**15**	
4	1	Cử nhân	5	Hộ sinh
5	2	Cao đẳng	10	Hộ sinh
	IV	**KỸ THUẬT VIÊN CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH**	**6**	
6	1	Cử nhân	2	Hình ảnh y học
7	2	Cao đẳng	4	Hình ảnh y học
	V	**KỸ THUẬT VIÊN XÉT NGHIỆM**	**14**	
8	1	Cử nhân	4	Xét nghiệm y học
9	2	Cao đẳng	10	Xét nghiệm y học
TỔNG SỐ			**75**	